

Số: 883 /BC-CAT-PV01

Quảng Trị, ngày 21 tháng 6 năm 2024

BÁO CÁO

Các nội dung liên quan đến Tờ trình số 91/TTr-UBND ngày 18/6/2024 của UBND tỉnh về Dự thảo Nghị quyết của HĐND tỉnh quy định chi tiết các nội dung được giao và biện pháp thi hành Luật số 30/2023/QH15 Lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở và Nghị định số 40/2024/NĐ-CP ngày 16 tháng 4 năm 2024 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở tại phiên làm việc ngày 24/6/2024

Công an tỉnh được UBND tỉnh giao chủ trì xây dựng Nghị quyết quy định chi tiết các nội dung được giao và biện pháp thi hành Luật số 30/2023/QH15 Lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự (ANTT) ở cơ sở và Nghị định số 40/2024/NĐ-CP ngày 16/4/2024 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Lực lượng tham gia bảo vệ ANTT ở cơ sở. Nội dung Tờ trình và dự thảo Nghị quyết đã được gửi đến các vị đại biểu tham dự phiên làm việc.

Thực hiện Thông báo số 23/TB-HĐND ngày 20/6/2023 của HĐND tỉnh Quảng Trị về Chương trình giám sát của Ban Pháp chế HĐND tỉnh, Công an tỉnh báo cáo tóm tắt những nội dung chính của tờ trình và dự thảo Nghị quyết, cụ thể như sau:

PHẦN 1. THỰC TRẠNG CÁC LỰC LƯỢNG

Hiện trên địa bàn tỉnh có 03 lực lượng thuộc diện phải kiện toàn, sắp xếp theo quy định của Luật Lực lượng tham gia bảo vệ ANTT ở cơ sở gồm: Bảo vệ dân phố, Công an xã bán chuyên trách đang được tiếp tục sử dụng, Đội trưởng, Đội phó đội dân phòng.

- **Về nhân sự:** Hiện đang bố trí sử dụng là 3.386 người, cụ thể: Bảo vệ dân phố 813 người; Công an xã bán chuyên trách 977 người; Đội trưởng, Đội phó đội dân phòng 1.596 người.

- **Về kinh phí:** Tổng kinh phí chi cho 3 lực lượng trong năm 2023 là: 34.691.000.000đ, trong đó: Chi phụ cấp là: 31.718.000.000đ, Chi trang cấp trang phục và huấn luyện, bồi dưỡng nghiệp vụ là: 2.973.000.000đ.

PHẦN 2. NỘI DUNG CỦA NGHỊ QUYẾT

I. VỀ TIÊU ĐỀ NGHỊ QUYẾT

Tên Nghị quyết “*Quy định chi tiết các nội dung được giao và biện pháp thi hành Luật số 30/2023/QH15 Luật Lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở và Nghị định số 40/2024/NĐ-CP ngày 16 tháng 4 năm 2024 của Chính phủ quy*

định chi tiết một số điều của Luật Lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở”.

Tên nghị quyết bao hàm các nội dung theo Công văn số 368/UBND-NC ngày 19/01/2024 và Công văn số 1880/UBND-NC ngày 19/4/2024 của UBND tỉnh, **đã được Công an tỉnh chỉnh lý theo đúng yêu cầu của Sở Tư pháp tỉnh** nhằm đảm bảo đầy đủ nội dung được giao và đúng quy định của pháp luật.

II. VỀ NỘI DUNG NGHỊ QUYẾT

Công an tỉnh xây dựng nghị quyết với 06 nội dung, như sau:

1. Tiêu chí thành lập Tổ bảo vệ ANTT và tiêu chí về số lượng thành viên Tổ bảo vệ ANTT

1.1. Tiêu chí thành lập Tổ bảo vệ ANTT

Mỗi thôn, tổ dân phố thuộc xã, phường, thị trấn thành lập 01 Tổ bảo vệ ANTT.

***Cơ sở đề xuất:** Hiện nay, trên địa bàn tỉnh Quảng Trị có 125 xã, phường, thị trấn với 799 thôn, tổ dân phố. Căn cứ khuyến nghị của Bộ Công an (Công văn số 1182/BCA-V05 ngày 04/4/2024: “...tại mỗi thôn, tổ dân phố (cấp dưới trực tiếp của đơn vị hành chính cấp xã hoặc tại huyện không tổ chức đơn vị hành chính cấp xã) thành lập 01 Tổ bảo vệ ANTT với số lượng từ 03 người trở lên gồm Tổ trưởng, Tổ phó và Tổ viên”), theo đó, toàn tỉnh sẽ bố trí tương ứng 799 Tổ bảo vệ ANTT bảo đảm phù hợp, đồng bộ, thống nhất trong công tác quản lý Nhà nước tại cơ sở.

1.2. Tiêu chí về số lượng thành viên Tổ bảo vệ ANTT

a) Đối với thôn thuộc xã có quy mô dân số dưới 350 hộ gia đình, tổ dân phố thuộc phường, thị trấn có quy mô dân số dưới 500 hộ gia đình: Tổ bảo vệ ANTT bố trí 03 thành viên gồm có Tổ trưởng, Tổ phó và Tổ viên.

b) Đối với thôn thuộc xã có quy mô dân số từ 350 hộ gia đình trở lên: Tổ bảo vệ ANTT bố trí ít nhất 03 thành viên, trong đó có 01 Tổ trưởng, 01 Tổ phó, những thành viên còn lại là Tổ viên. Căn cứ số hộ gia đình tối thiểu là 350 hộ gia đình, cứ tăng thêm 150 hộ gia đình thì Tổ bảo vệ ANTT được tăng thêm 01 thành viên nhưng không được vượt quá 05 thành viên.

c) Đối với tổ dân phố thuộc phường, thị trấn có quy mô dân số từ 500 hộ gia đình trở lên: Tổ bảo vệ ANTT bố trí ít nhất 03 thành viên, trong đó có 01 Tổ trưởng, 01 Tổ phó, những thành viên còn lại là Tổ viên. Căn cứ số hộ gia đình tối thiểu là 500 hộ gia đình, cứ tăng thêm 150 hộ gia đình thì Tổ bảo vệ ANTT được tăng thêm 01 thành viên nhưng không được vượt quá 06 thành viên.

***Cơ sở đề xuất:**

- Căn cứ khoản 3 Điều 14 của Luật Lực lượng bảo vệ ANTT ở cơ sở, quy định: “Căn cứ tình hình, yêu cầu bảo đảm an ninh, trật tự, điều kiện kinh tế - xã hội, quy mô dân số, diện tích tự nhiên của địa phương, Hội đồng nhân dân cấp tỉnh

quy định tiêu chí thành lập Tổ bảo vệ an ninh, trật tự và tiêu chí về số lượng thành viên Tổ bảo vệ an ninh, trật tự trên địa bàn quản lý”.

- Lấy mốc quy mô dân số dưới 350 hộ gia đình đối với thôn, dưới 500 hộ đối với tổ dân phố để thành lập Tổ bảo vệ ANTT nhằm phù hợp nội dung quy định tại Nghị quyết số 120/2023/NQ-HĐND ngày 07/12/2023 của HĐND tỉnh “Quy định chức danh, mức phụ cấp và mức phụ cấp kiêm nhiệm người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, tổ dân phố; mức hỗ trợ và mức phụ cấp kiêm nhiệm người trực tiếp tham gia hoạt động ở thôn, tổ dân phố; kinh phí hoạt động của tổ chức chính trị - xã hội ở cấp xã, ở thôn, tổ dân phố trên địa bàn tỉnh Quảng Trị” đảm bảo thống nhất trong toàn tỉnh.

Dự kiến có 756 Tổ BVANTT số lượng 3 thành viên, 25 Tổ BVANTT số lượng 4 thành viên, 18 Tổ BVANTT số lượng 5 thành viên; (riêng 2 Khu dân cư Tân Diên và Diên Trường tại TT Diên Sanh, Hải Lăng, mỗi khu dân cư bố trí 01 Tổ viên, chịu sự quản lý của Tổ BVANTT có vị trí địa lý liền kề, gần nhất. Lý do: mặc dù có số lượng hộ lớn hơn 50 hộ, tuy nhiên hiện tại 2 khu dân cư này không tổ chức bố trí đội dân phòng, không có Bí thư chi bộ, không có tên trong danh sách 799 thôn, tổ dân phố do Sở Nội vụ cung cấp nên Công an tỉnh đề xuất không thành lập Tổ. Tuy nhiên, 2 khu dân cư này đang bố trí 01 BVDP thực hiện nhiệm vụ bảo đảm ANTT; để tiếp tục thực hiện công tác nắm tình hình về ANTT, bảo đảm ANTT ở cơ sở, Công an tỉnh đề xuất bố trí mỗi khu dân cư 01 thành viên lực lượng tham gia bảo vệ ANTT ở cơ sở và chịu sự quản lý của Tổ bảo vệ ANTT gần nhất).

Tổng: 799 Tổ với 2.460 đồng chí (799 tổ trưởng, 799 tổ phó, 862 tổ viên), giảm 926 đồng chí so với tổng số 3.386 đồng chí của 03 lực lượng trước khi kiện toàn. Bảo đảm quy định của Luật không làm phát sinh tăng thêm số người tham gia Tổ bảo vệ ANTT ở cơ sở sau khi kiện toàn 03 lực lượng.

2. Về mức hỗ trợ thường xuyên hằng tháng đối với lực lượng tham gia bảo vệ ANTT ở cơ sở

Để phù hợp với yêu cầu của Bộ Công an về mức hỗ trợ tối thiểu đối với lực lượng này không thấp hơn 1 triệu đồng, căn cứ các văn bản quy phạm pháp luật hiện hành và tình hình thực tế của tỉnh, trên cơ sở được sự thống nhất, đồng ý của Sở tài chính, Công an tỉnh đề xuất hỗ trợ với số tiền cụ thể là:

Tổ trưởng Tổ bảo vệ ANTT: 1.180.000 đồng/tháng.

Tổ phó Tổ bảo vệ ANTT: 1.090.000 đồng/tháng.

Tổ viên Tổ bảo vệ ANTT: 1.000.000 đồng/tháng.

Dự kiến ngân sách chi trả: **32.108.760.000đ/1 năm**

Hiện nay lực lượng Công an xã bán chuyên trách tiếp tục được sử dụng tham gia bảo vệ ANTT ở cơ sở và đang hưởng mức phụ cấp hàng tháng cao nhất là 1,17 lần mức lương cơ sở (2.106.000đ). Tuy nhiên, theo quy định của pháp luật, lực lượng này không nằm trong các chức danh hoạt động không chuyên trách ở thôn, vì vậy dự thảo Nghị quyết không giữ nguyên mức hưởng

phụ cấp hàng tháng mà điều chỉnh mức **hỗ trợ bồi dưỡng** hàng tháng nêu trên là phù hợp với quy định hiện hành.

Như vậy, so với mức chi trả cho 03 lực lượng này năm 2023 là: **31.718.000.000đ**, thì phương án hỗ trợ thường xuyên hàng tháng nêu trên sau khi kiện toàn 03 lực lượng mỗi năm dự kiến là: **32.108.760.000đ**. **Không phát sinh đáng kể về mặt ngân sách (chỉ phát sinh 390.760.000đ)**.

Hiện mức hỗ trợ hàng tháng cho lực lượng này ở mức thấp so với cả nước. Một số mức hỗ trợ của các tỉnh:

+ Quảng Bình: Tổ viên 1.137.000đ, Tổ phó 1.202.500đ, Tổ trưởng 1.300.000đ;

+ Thừa Thiên Huế: Tổ viên 1.160.000đ, Tổ phó 1.520.000đ, Tổ trưởng 1.880.000đ;

+ Đà Nẵng: Tổ viên 1.080.000đ, Tổ phó 1.440.000đ, Tổ trưởng 1.800.000đ;

+ Quảng Ngãi: Tổ viên 1.300.000đ, Tổ phó 1.400.000đ, Tổ trưởng 1.500.000đ;

+ Nghệ An: Tổ viên 1.100.000đ, Tổ phó 1.200.000đ, Tổ trưởng 2.000.000đ.

3. Mức hỗ trợ đóng bảo hiểm xã hội tự nguyện, bảo hiểm y tế

a) Mức hỗ trợ đóng Bảo hiểm xã hội tự nguyện: Thành viên Tổ bảo vệ ANTT ở cơ sở được hỗ trợ thêm tiền đóng bảo hiểm xã hội tự nguyện khi có nguyện vọng theo tỷ lệ phần trăm trên mức đóng bảo hiểm xã hội tự nguyện hàng tháng theo mức chuẩn hộ nghèo của khu vực nông thôn trong từng giai đoạn do Chính phủ quy định ngoài tỉ lệ phần trăm đã được hỗ trợ theo quy định tại Nghị định số 134/2015/NĐ-CP ngày 29/12/2015 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo hiểm xã hội về bảo hiểm xã hội tự nguyện, với mức 10%.

b) Mức hỗ trợ đóng Bảo hiểm y tế: Thành viên Tổ bảo vệ ANTT ở cơ sở được ngân sách nhà nước hỗ trợ 50% mức đóng bảo hiểm y tế theo quy định hiện hành.

c) Những trường hợp đã tham gia bảo hiểm y tế, bảo hiểm xã hội theo quy định của pháp luật hoặc không tham gia bảo hiểm y tế, bảo hiểm xã hội thì không được hỗ trợ.

***Cơ sở đề xuất:**

- Căn cứ Điều 87 Luật Bảo hiểm xã hội năm 2014 quy định chi tiết mức đóng bảo hiểm xã hội tự nguyện cho người lao động; mục e, khoản 1 Điều 7 Nghị định số 146/2018/NĐ-CP ngày 17/10/2018 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Bảo hiểm y tế. Trừ những

người đang được hưởng chế độ bảo hiểm y tế theo quy định với mức đóng theo quy định hiện hành.

- Căn cứ điểm c khoản 1 điều 14 Nghị định số 134/2015/NĐ-CP ngày 29/12/2015 của Chính phủ và điểm c khoản 2 điều 1 Nghị quyết 86/2022/NQ-HĐND ngày 09/12/2022 của HĐND tỉnh Quảng Trị, để đảm bảo chế độ, chính sách, an sinh xã hội cho thành viên Tổ bảo vệ ANTT ở cơ sở và thực hiện chế độ bảo hiểm theo quy định của Luật Bảo hiểm xã hội đối với người lao động cũng như khuyến khích thành viên Tổ bảo vệ ANTT nhiệt tình bám trụ, giữ vững ANTT tại địa bàn, Công an tỉnh đề xuất lực lượng tham gia bảo vệ ANTT ở cơ sở nếu tham gia bảo hiểm xã hội tự nguyện được hỗ trợ thêm tiền đóng bảo hiểm xã hội tự nguyện theo tỷ lệ phần trăm trên mức đóng bảo hiểm xã hội tự nguyện hàng tháng theo mức chuẩn hộ nghèo của khu vực nông thôn trong từng giai đoạn do Chính phủ quy định ngoài tỉ lệ phần trăm đã được hỗ trợ theo quy định tại Nghị định số 134/2015/NĐ-CP, với mức hỗ trợ tăng thêm 10%.

Dự kiến ngân sách chi trả: Hỗ trợ BHYT là 1.195.560.000đ, hỗ trợ thêm mức đóng tham gia BHXH tự nguyện là 974.160.000đ.

4. Các chế độ hỗ trợ khác theo quy định

4.1. Khi có quyết định triệu tập của Chủ tịch UBND cấp xã để thực hiện nhiệm vụ bảo đảm ANTT hoặc tuần tra đêm theo kế hoạch của cấp có thẩm quyền phê duyệt từ 22 giờ đêm hôm trước đến 06 giờ sáng ngày hôm sau thì được bồi dưỡng 100.000 đồng/người/ca; nhưng không quá 10 ca/tháng.

***Cơ sở đề xuất:** Vận dụng điểm đ khoản 3 Điều 4 Thông tư 01/TT-BTC ngày 02/01/2018 quy định việc quản lý và sử dụng kinh phí đảm bảo trật tự an toàn giao thông. Trên cơ sở thống nhất với Sở Tài chính, Công an tỉnh đề xuất mức hỗ trợ 100.000 đồng/người/ca.

Dự kiến ngân sách chi trả: 100.000đ x 10 ca/tháng x 2460 người = 2.460.000.000đ.

4.2. Khi thực hiện nhiệm vụ trong các ngày nghỉ, ngày lễ, ngày tết (không được bố trí nghỉ bù) hoặc thực hiện các công việc nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm theo quy định của pháp luật về lao động được hưởng 200% x (mức hỗ trợ hàng tháng/30 ngày).

***Cơ sở đề xuất:** Vận dụng điểm b khoản 1 Điều 98 Bộ Luật Lao động quy định tiền lương làm thêm giờ, làm việc vào ban đêm, trên cơ sở thống nhất với Sở Tài chính, Công an tỉnh đề xuất mức hỗ trợ nêu trên.

Mức hưởng tương ứng: Tổ trưởng Tổ bảo vệ ANTT 78.000đ/ngày; Tổ phó Tổ bảo vệ ANTT: 72.000đ/ngày; Tổ viên Tổ bảo vệ ANTT: 36.000đ/ngày.

4.3. Khi làm nhiệm vụ tại những nơi thuộc khu vực biên giới, hải đảo, miền núi, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, vùng đồng bào dân tộc

thiếu số hoặc tại đơn vị hành chính cấp xã trọng điểm về quốc phòng được hưởng mức tiền bồi dưỡng ngày công lao động tăng thêm bằng 20% x (mức tiền hỗ trợ thường xuyên hàng tháng/30 ngày).

***Cơ sở đề xuất:** Đối với khu vực biên giới, hải đảo, miền núi, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, vùng đồng bào dân tộc thiểu số hoặc tại đơn vị hành chính cấp xã trọng điểm về quốc phòng so với các vùng khác trong tỉnh xét thấy có sự chênh lệch về điều kiện kinh tế - xã hội, văn hóa, giáo dục và mức thu nhập của người dân, đồng thời trên cơ sở thống nhất với Sở Tài chính, Công an tỉnh đề xuất mức hỗ trợ nêu trên nhằm đảm bảo cho lực lượng tham gia bảo vệ ANTT trong quá trình thực hiện nhiệm vụ ở cơ sở.

Mức hưởng tương ứng: Tổ trưởng Tổ bảo vệ ANTT 236.000đ/tháng; Tổ phó Tổ bảo vệ ANTT: 218.000đ/tháng; Tổ viên Tổ bảo vệ ANTT: 200.000đ/tháng.

4.4. Hỗ trợ thanh toán 70% chi phí khám bệnh, chữa bệnh và hỗ trợ tiền ăn hàng ngày theo mức 50.000 đồng/ngày trong thời gian điều trị nội trú đến khi ổn định sức khỏe ra viện đối với thành viên Tổ bảo vệ ANTT chưa tham gia bảo hiểm y tế bị ốm đau, tai nạn, bị thương khi thực hiện nhiệm vụ.

***Cơ sở đề xuất:**

- Vận dụng Điều 22 của Luật Bảo hiểm y tế, trên cơ sở thống nhất ý kiến với **Bảo hiểm xã hội tỉnh, Sở lao động, thương binh và xã hội tỉnh**, Công an tỉnh đề xuất mức hỗ trợ 70% chi phí khám bệnh, chữa bệnh nêu trên là phù hợp với quy định.

- Vận dụng hỗ trợ mức tiền ăn 50.000 đồng/ngày trong thời gian điều trị nội trú thấp hơn mức tiền ăn cơ bản của chiến sĩ nghĩa vụ Công an nhân dân, đảm bảo phù hợp với điều kiện ngân sách địa phương.

4.5. Trợ cấp đối với người tham gia lực lượng tham gia bảo vệ ANTT ở cơ sở chưa tham gia bảo hiểm xã hội mà bị tai nạn khi thực hiện nhiệm vụ làm suy giảm khả năng lao động theo kết luận của Hội đồng giám định y khoa (khoản 3 Điều 24 của Luật).

a) Người tham gia lực lượng tham gia bảo vệ ANTT ở cơ sở chưa tham gia bảo hiểm xã hội mà bị tai nạn khi thực hiện nhiệm vụ làm suy giảm khả năng lao động từ 5% đến 30% thì được hưởng trợ cấp một lần. Mức trợ cấp được quy định như sau: Suy giảm 5% khả năng lao động thì được hưởng 9.000.000 đồng và sau đó căn cứ suy giảm thêm 1% thì được hưởng 900.000 đồng.

b) Người tham gia lực lượng tham gia bảo vệ ANTT ở cơ sở chưa tham gia bảo hiểm xã hội mà bị tai nạn khi thực hiện nhiệm vụ làm suy giảm khả năng lao động trên 31% thì được hưởng trợ cấp hàng tháng. Mức trợ cấp hàng tháng được quy định như sau: Suy giảm 31% khả năng lao động thì được hưởng bằng 540.000 đồng, sau đó cứ suy giảm thêm 1% thì được hưởng thêm 36.000 đồng.

***Cơ sở đề xuất:** Vận dụng Điều 46, Điều 47 của Luật Bảo hiểm xã hội, trên cơ sở **thống nhất ý kiến với Bảo hiểm xã hội tỉnh, Sở lao động, thương binh và xã hội tỉnh**, Công an tỉnh tỉnh đề xuất mức hỗ trợ trên phù hợp so với quy định của Luật Bảo hiểm xã hội.

4.6. Trợ cấp tiền tuất, tiền mai táng phí đối với thân nhân người tham gia lực lượng tham gia bảo vệ ANTT ở cơ sở chưa tham gia bảo hiểm xã hội bị tai nạn dẫn đến chết khi thực hiện nhiệm vụ

a) Người tham gia lực lượng tham gia bảo vệ ANTT ở cơ sở chưa tham gia bảo hiểm xã hội bị tai nạn dẫn đến chết khi thực hiện nhiệm vụ được trợ cấp mai táng bằng mức 18.000.000 đồng.

b) Người tham gia lực lượng tham gia bảo vệ ANTT ở cơ sở chưa tham gia bảo hiểm xã hội bị tai nạn dẫn đến chết khi thực hiện nhiệm vụ thì thân nhân được trợ cấp tiền tuất một lần tính theo số năm tham gia lực lượng tham gia bảo vệ ANTT ở cơ sở, cứ mỗi năm tính bằng 1,5 tháng mức hỗ trợ hàng tháng được hưởng. Thời gian công tác để tính trợ cấp tiền tuất một lần được tính theo năm (đủ 12 tháng); trường hợp có tháng lẻ được tính tròn theo nguyên tắc từ đủ 01 tháng đến dưới 06 tháng được tính bằng ½ năm, trên 06 tháng được tính bằng 01 năm công tác.

***Cơ sở đề xuất:** Vận dụng Điều 66, Điều 67, Điều 70 Luật Bảo hiểm xã hội năm 2014, Công an tỉnh đề xuất mức hỗ trợ trên phù hợp so với quy định của Luật Bảo hiểm xã hội và điều kiện ngân sách địa phương.

5. Đề xuất chính sách hỗ trợ đối với Công an xã bán chuyên trách; Bảo vệ dân phố; Đội trưởng, Đội phó đội dân phòng thôi việc do dôi dư

Công an tỉnh nhận thấy, có một nội dung không được quy định trong danh mục xây dựng nghị quyết. Tuy nhiên, xét điều kiện, tình hình thực tế, đồng thời thể hiện tính nhân đạo, ưu việt của nền lập pháp; Công an tỉnh kính đề xuất Thường trực HĐND tỉnh bổ sung nội dung: **Chính sách hỗ trợ đối với Công an xã bán chuyên trách; Bảo vệ dân phố; Đội trưởng, Đội phó đội dân phòng thôi việc do dôi dư**

***Cơ sở đề xuất:**

- Vận dụng Điều 47 Bộ luật Lao động; khoản 2 Điều 8 Nghị định số 145 ngày 14/12/2020 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Bộ luật Lao động về điều kiện lao động và quan hệ lao động.

- Căn cứ nội dung Công văn số 1182/BCA-V05 ngày 04/4/2024 của Bộ Công an: *"Tham mưu với UBND cấp tỉnh trình HĐND cùng cấp quyết định chi hỗ trợ thôi việc đối với những trường hợp dôi dư, không kiện toàn vào lực lượng tham gia bảo vệ ANTT ở cơ sở hoặc không tiếp tục tham gia bảo đảm ANTT ở cơ sở theo các quy định của pháp luật hiện hành và phù hợp với khả năng ngân sách của địa phương"* và đề nghị của Sở Nội vụ tại Công văn số 605/SNV-XDCQ&CTTN ngày 04/5/2024 về việc tham gia ý kiến vào dự thảo Nghị quyết của HĐND tỉnh

- Căn cứ mức chi trả quy định tại khoản 4 Điều 7 Nghị định số 73/2009/NĐ-CP ngày 07/9/2009 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Pháp lệnh Công an xã.

- Thời gian công tác để tính mức hỗ trợ vận dụng theo Nghị quyết số 19/2020/NQ-HĐND ngày 21/4/2020 của HĐND tỉnh quy định chính sách hỗ trợ đối với người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã thôi việc do dôi dư trên địa bàn tỉnh Quảng Trị.

- Dự kiến 320 đ/c đủ điều kiện hưởng chế độ hỗ trợ nghỉ việc do dôi dư; trong đó Công an xã bán chuyên trách 14 đ/c, BVDP 204 đ/c, tổ trưởng, tổ phó dân phòng 12 đ/c.

Dự kiến tổng kinh phí hỗ trợ là 1.553.746.000đ.

6. Xử lý hiệu lực văn bản liên quan

a) Nghị quyết số 07/2009/NQ-HĐND ngày 24/4/2009 của Hội đồng nhân dân tỉnh Quảng Trị về tổ chức và chế độ phụ cấp đối với lực lượng Bảo vệ dân phố ở phường, thị trấn được bãi bỏ khi Nghị quyết này có hiệu lực thi hành, vì không còn đối tượng áp dụng.

b) Nghị quyết số 73/2022/NQ-HĐND ngày 18/10/2022 của HĐND tỉnh quy định mức hỗ trợ thường xuyên hàng tháng cho các chức danh Đội trưởng, Đội phó đội Dân phòng trên địa bàn tỉnh được bãi bỏ khi Nghị quyết này có hiệu lực thi hành, vì không còn đối tượng áp dụng.

c) Khoản 3 Điều 7 Nghị quyết số 120/2023/NQ-HĐND ngày 07/12/2023 của HĐND tỉnh quy định chức danh, mức phụ cấp và mức phụ cấp kiêm nhiệm người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, tổ dân phố; mức hỗ trợ và mức phụ cấp kiêm nhiệm người trực tiếp tham gia hoạt động ở thôn, tổ dân phố; kinh phí hoạt động của tổ chức chính trị - xã hội ở cấp xã, ở thôn, tổ dân phố trên địa bàn tỉnh Quảng Trị được bãi bỏ khi Nghị quyết này có hiệu lực thi hành, vì không còn đối tượng áp dụng.

PHẦN 3. NGUỒN KINH PHÍ THỰC HIỆN

Sở Tài chính đề xuất “*Nguồn kinh phí hỗ trợ thường xuyên hàng tháng và mức hỗ trợ đóng bảo hiểm xã hội tự nguyện, bảo hiểm y tế cho Tổ bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở do ngân sách Nhà nước bảo đảm theo phân cấp quản lý ngân sách hiện hành, trong đó ngân sách cấp tỉnh hỗ trợ 80%, ngân sách cấp huyện đảm bảo 20%. Đối với các chính sách hỗ trợ khác bảo đảm theo phân cấp ngân sách Nhà nước hiện hành.*”. Các huyện đều thống nhất cao với dự thảo ý kiến của Sở Tài chính, riêng huyện Hải Lăng có ý kiến “*Đề xuất ngân sách cấp tỉnh tỉnh hỗ trợ 100%*” vì ngân sách huyện Hải Lăng chủ yếu phụ thuộc vào nguồn hỗ trợ bổ sung cân đối từ cấp trên, không có nguồn thu, do đó việc đảm bảo 20% rất khó khăn cho ngân sách huyện.

Công an tỉnh xét thấy việc thực hiện nhiệm vụ chung về bảo vệ an ninh, trật tự theo quy định trong tình hình mới, trong khi ngân sách tỉnh cũng gặp khó khăn nên đề xuất như Sở Tài chính là phù hợp.

PHẦN 4. Ý KIẾN CỦA SỞ TƯ PHÁP

Công an tỉnh đã tiếp thu, chỉnh sửa, bổ sung một số nội dung tham gia góp ý dự thảo của Sở tư pháp, như:

- Chỉnh sửa phạm vi điều chỉnh, tên gọi của Nghị quyết cho phù hợp.
- Bổ sung quy định các nội dung được giao tại khoản 3 Điều 5; khoản 3 Điều 6 Nghị định số 40/2024/NĐ-CP ngày 16/4/2024 của Chính phủ.

Công an tỉnh đã bổ sung nội dung quy định chi tiết các mức hỗ trợ đối với người tham gia lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở chưa tham gia bảo hiểm xã hội mà bị ốm đau, bị tai nạn, bị thương, tai nạn, chết khi thực hiện nhiệm vụ để đảm bảo chế độ, chính sách cho lực lượng này theo quy định.

- Quy định mức hỗ trợ là mức tiền cụ thể để phù hợp theo Nghị quyết số 27-NQ/TW của Ban chấp hành Trung ương về cải cách chính sách tiền lương đối với cán bộ, công chức, viên chức, lực lượng vũ trang và người lao động trong doanh nghiệp thì kể từ ngày 01/7/2024, chính sách tiền lương mới sẽ được cải cách theo hướng bãi bỏ mức lương cơ sở và hệ số lương hiện nay, xây dựng chế độ tiền lương mới, theo đó mức lương cơ bản bằng số tiền cụ thể trong bảng lương mới.

- Bổ sung quy định “Những trường hợp đã tham gia bảo hiểm y tế, bảo hiểm xã hội theo quy định của pháp luật hoặc không tham gia bảo hiểm y tế, bảo hiểm xã hội thì không được hỗ trợ” nhằm đảm bảo công bằng trong hỗ trợ chế độ, chính sách.

- Bãi bỏ một nội dung trong dự thảo mà Luật và Nghị định hiện hành không giao cho Hội đồng nhân dân tỉnh quy định như chế độ hỗ trợ thôi việc đối với người tham gia lực lượng bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở.

- Chỉnh sửa Dự thảo Tờ trình theo mẫu số 03 Phụ lục V kèm theo Nghị định số 154/2020/NĐ-CP.

- Rà soát, thống kê, dự toán nguồn kinh phí để thực hiện các chính sách tại địa phương làm cơ sở để cân đối nguồn tài chính cấp tỉnh, cấp huyện, cấp xã, đảm bảo tính khả thi khi nghị quyết được ban hành...

PHẦN 5. HIỆU QUẢ VỀ XÃ HỘI KHI NGHỊ QUYẾT ĐƯỢC BAN HÀNH

Lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở trên địa bàn tỉnh được thống nhất trong quản lý và điều hành; nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của Tổ bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở, phục vụ tốt hơn cho nhiệm vụ bảo vệ an ninh, trật tự, góp phần phát triển kinh tế - xã hội của địa phương trong tình hình mới.

PHẦN 6. KẾT LUẬN VÀ KIẾN NGHỊ

Những nội dung nêu trong Tờ trình của UBND tỉnh và dự thảo Nghị quyết đã nêu rõ căn cứ pháp lý, sự cần thiết, tác động trong việc bảo đảm an ninh, trật tự ở cơ sở góp phần phục vụ phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

Theo ý kiến thẩm định của Sở Tư pháp thì nghị quyết có hiệu lực **không sớm hơn 10 ngày**, trong khi Hội đồng nhân dân tỉnh họp ngày 28/6 (tức là ngày 8/7/2024 mới có hiệu lực) nhưng theo yêu cầu của Bộ Công an thì lực lượng tham gia bảo vệ ANTT ở cơ sở phải sớm kiện toàn, tổ chức lễ ra mắt triển khai đồng loạt vào ngày 01/7/2024, vậy kính đề nghị Ban Pháp chế nghiên cứu đề xuất với Hội đồng nhân dân tỉnh nghị quyết có hiệu lực từ 01/7 để triển khai thực hiện đảm bảo đồng bộ theo yêu cầu của Bộ Công an. /*tu*

Nơi nhận:

- TT HĐND tỉnh;
- Lãnh đạo các Ban của HDND tỉnh;
- Sở Tài chính;
- Sở Tư pháp;
- VP Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh;
- Ban Pháp chế - HĐND tỉnh;
- Lưu: VT, PV01 (Đội 8).

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**



Đại tá Lê Phương Nam